

Số: 21 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-BTP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội, góp phần thiết thực trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

1.3. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật, các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của địa phương.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tham mưu hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2022.

b) Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2022.

c) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2022.

d) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2022.

đ) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở”.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2022.

e) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027”.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2022.

g) Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2022.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Kế hoạch; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn vào Quý I/2022; các nội dung, nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên, theo đề nghị của cơ quan, đơn vị chức năng.

1.3. Triển khai thực hiện các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở

a) Triển khai có hiệu quả Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027 sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II-IV/2022.

b) Triển khai thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

c) Triển khai thực hiện Đề án “*Đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) Triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

đ) Tổ chức thực hiện Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân*”.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

e) Triển khai thực hiện Đề án “*Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

g) Triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

h) Triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn*”

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Công an tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

i) Tiếp tục triển khai và tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022*”

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Tư pháp; UBND huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

k) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp PBGDPL giữa các cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan ký kết Chương trình phối hợp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

1.4. Chủ động, tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021*”

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Xây dựng dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp trong việc cập nhật, quản lý, vận hành Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chú trọng là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao

chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng công an, cán bộ công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* UBND huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trong việc tham mưu Hội đồng triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2022.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan tư pháp, cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2022.

c) Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường:

(i) Tổng kết 12 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

(ii) Đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân; tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên trong ngành giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh, sinh viên.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) Tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- *Cơ quan chủ trì:* Các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; UBND huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

đ) Tổ chức thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian hoàn thành:* Cả năm.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- *Cơ quan chủ trì:* UBND huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

b) Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo”.

- *Cơ quan chủ trì:* UBND huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình; báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước ngày 10/6) và 01 năm (trước ngày 20/11), gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

2. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, định hướng công tác PBGDPL cho Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

3. Các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung nêu tại phần II Kế hoạch này chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả theo Kế hoạch đề ra.

4. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. Sở Tài chính tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh quan tâm phối hợp thực hiện và chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh; | (báo cáo)
- Phó CT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Phòng Tin học, công báo - KSTTHC;
- Lưu: VT-NC (Ng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương